

Bản án số: 53/2018/HS - ST

Ngày: 20/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Gia Phúc

Bà: Ngô Thị Kim Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. TRẦN QUANG CẢNH, sinh năm:1980, tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 12 Cụm 3A, phường Đ, quận X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S; Con bà: Nguyễn Thị Q; Vợ: Mẫn Thị G, Có 02 con sinh năm 2006, 2007; Tiền án, tiền sự: Ngày 27/12/2001, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử 06 tháng tù tội Trộm cắp tài sản; Ngày 26/7/2004, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử 06 tháng tù tội đánh bạc; Danh chỉ bản số: 21 do Công an quận Đống Đa lập ngày 15/12/2017; Bị cáo tạm giữ ngày 04/12/2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. BÙI TUẤN A, sinh năm:1993, tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 6/320/5 Khương Đình, phường Đ, quận X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T; Con bà: Chử Thị T; Vợ: Phạm Thùy L; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 20 do Công an quận Đống Đa lập ngày

15/12/2017; Bị cáo tạm giữ ngày 04/12/2017; Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 30/01/2018; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Ngọc Đại - sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Số 1048 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trịnh Ngọc Anh - sinh năm: 2002

Đại diện hợp pháp: Ông Trịnh Quang Đoàn - bố đẻ của Ngọc Anh

HKTT: Khu 7 xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/9/2017, Nguyễn Tùng Lâm (Sinh năm: 2001, HKTT: Số 3C ngách 378/58 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội), Bùi Hoàng Long (Sinh năm: 2000, HKTT: Số 15, ngõ 444 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội), Phùng Ngọc Hương (Sinh năm: 2000, HKTT : Xóm Cổ Chông, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) và Trịnh Ngọc Anh (Sinh năm: 2002, HKTT: Khu 7, xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ) cùng nhau thực hiện vụ Cướp tài sản tại đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tang vật là chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29L5 – 026.77; Số khung: 375709; số máy: 5735103 của anh Nguyễn Minh Đức (SN: 1996; HKTT: Số 3, ngõ 290 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

Sau khi gây ra vụ án trên, Lâm cùng Long mang xe máy cướp được đến bán tại cửa hàng mua bán xe máy cũ tại số 1048 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội cho anh Phạm Ngọc Đại (SN: 1981; HKTT: Xóm 4, xã Hải Quang, Hải Hậu, Nam Định) với số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Biết việc Lâm đã bán xe máy, Ngọc Anh đã kể lại cho Bùi Tuấn A về việc tham gia trộm xe máy và nhờ Tuấn Anh đi lấy lại chiếc xe Honda Wave BKS: 29L5 – 026.77 để bán lấy tiền ăn tiêu. Tuấn Anh đã kể lại sự việc cho Trần Quang C biết và rủ đi cùng. Cảnh bàn với Tuấn Anh sẽ giả danh Cảnh sát hình sự Công an

Thành phố để dọa Lâm chỉ chỗ bán xe.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 18/09/2017, Tuấn Anh, Cảnh gặp Ngọc Anh, Lâm, Đỗ Phan Nhật Minh (Sinh năm: 2002, HKTT: 30/102/30 Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội – bạn gái Ngọc Anh) tại quán nước ven Hồ Tây. Khi gặp Lâm, Tuấn Anh và Cảnh đe dọa, yêu cầu Lâm đưa đến nơi bán xe máy nếu không sẽ đưa Lâm đến phòng Cảnh sát hình sự. Do sợ bị bắt nên Lâm đồng ý chỉ nơi bán xe. Sau đó Tuấn Anh điều khiển xe máy chở Lâm cùng Cảnh đi trước, Ngọc Anh cùng Minh đi xe đạp điện phía sau. Tại cửa hàng số 1048 đường Láng, Cảnh cùng Tuấn Anh tự nhận là cán bộ đội Hình sự - Công an quận Cầu Giấy và yêu cầu thu giữ chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29L5 – 026.77 vì chiếc xe này là xe tang vật của vụ án do Lâm trộm cắp được. Do trước đó nhận được tờ rơi tìm xe có đặc điểm như trên của Phòng Cảnh sát hình sự - Công an TP Hà Nội nên anh Đại tin tưởng Cảnh và Tuấn Anh là Công an và đã giao nộp chiếc xe máy và giấy tờ liên quan. Khi Cảnh và Tuấn Anh nhận xe và giấy tờ thì Ngọc Anh cùng Minh đi đến, Cảnh đi xe máy Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29L5 – 026.77 đi trước, Tuấn Anh bảo Ngọc Anh, Minh đưa Lâm về.

Khoảng 22 giờ ngày 18/9/2017, Cảnh cùng Tuấn Anh mang chiếc xe máy trên đến quán cầm đồ ở số 7 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội cầm cố cho anh Lê Xuân Hưởng (Sinh năm: 1981, HKTT: Số 123 Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội) lấy 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Cảnh đã chia cho Tuấn Anh 5.000.000 đồng. Sau đó, Cảnh và Tuấn Anh bảo với Ngọc Anh việc đã giao nộp xe máy cho Cơ quan Công an nên được thưởng 2.000.000 đồng và đưa cho Ngọc Anh 500.000 đồng.

Ngày 19/09/2017, Tuấn Anh quay lại quán cầm đồ trên gặp chị Doãn Thị Tuyến (Sinh năm: 1982, HKTT: số 123 Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội – vợ anh Hưởng) đưa chứng minh nhân dân photo của Tuấn Anh lấy thêm 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Sau khi hết hạn cầm cố xe, anh Hưởng không thấy Cảnh quay lại lấy xe nên đã bán chiếc xe Wave Alpha màu trắng BKS: 29L5 – 026.77 cho một nam thanh niên không quen biết, hiện chưa thu hồi được. Số tiền cầm cố xe, Cảnh và Tuấn Anh đã ăn tiêu hết.

Ngày 13/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm khởi tố đối với Lâm, Hương, Long, Ngọc Anh để điều tra về tội Cướp tài sản xảy ra tại đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 17/9/2017.

Ngày 13/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã khởi tố bị can đối với Bùi Tuấn A, Trần Quang C về hành vi giả danh công an để lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe máy Wave Alpha màu trắng BKS: 29L5 – 026.77 của anh Phạm Ngọc Đại.

Theo kết luận định giá số 145 ngày 25 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Bắc Từ Liêm: trị giá chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29L5 – 026.77, SK: 375709, SM: 5735103 là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Đối với Lê Xuân Hưởng khi cầm cố xe máy của Cảnh không biết đó là tài sản do Cảnh phạm tội mà có, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý

Đối với Trịnh Ngọc Anh, Đỗ Phan Nhật Minh không biết việc Cảnh giả danh Công an vì không quen biết Cảnh, khi Ngọc Anh bị Cơ quan Công an bắt mới biết Cảnh giả danh Công an, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối Ngọc Anh, Minh.

Ngày 26/01/2018 vợ của Bùi Tuấn A là Phạm Thùy Linh đã bồi thường cho anh Phạm Ngọc Đại 5.500.000đ. Anh Đại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Tuấn Anh.

Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 07/2/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Trần Quang C và Bùi Tuấn A tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Trần Quang C; điểm h,b,p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Bùi Tuấn A, xử phạt:

- Trần Quang C từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày

04/12/2017.

- Bùi Tuấn A từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 24 đến 32 tháng.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

- Buộc mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Ngọc Đại số tiền 5.500.000 đồng. Do bị cáo Tuấn Anh đã bồi thường đủ cho anh Đại số tiền 5.500.000 đồng nên xác định bị cáo Bùi Tuấn A đã chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

- Buộc đại diện hợp pháp của anh Trịnh Ngọc Anh phải truy nộp 500.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Tuấn A chiếc điện thoại di động Xphone X10 màu đen cùng 02 sim điện thoại hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang C và Bùi Tuấn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận định giá tài sản. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 ngày 18/09/2017, Bùi Tuấn A, Trần Quang C đã giả danh là Cảnh sát hình sự đến số 1048 đường Láng, Láng Thượng Đống Đa, thành phố Hà Nội để chiếm đoạt 01 xe máy Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29L5 – 026.77 trị giá 14.000.000 đồng của anh Phạm Ngọc Đại. Sau đó, đem xe cầm cố cho anh Lê Xuân Hường lấy 11.000.000 đồng và chia nhau ăn tiêu hết.

[2]. Hành vi của các bị cáo Trần Quang C và Bùi Tuấn A đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Khoản 1, Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở

hữu tài sản của người khác gây mất trật tự ổn định xã hội; Các bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm xảy ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi cá nhân thể hiện ý thức của các bị cáo là xem nhẹ pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo: Bị cáo Trần Quang C là người khởi xướng và cũng là người thực hiện hành vi phạm tội. Khi được Tuấn Anh kể lại sự việc Trịnh Ngọc Anh nhờ đi lấy lại chiếc xe Honda Wave BKS: 29L5 – 026.77 là xe trộm cắp mà có để bán lấy tiền ăn tiêu, cho Cảnh biết và rủ đi cùng. Cảnh đã nói với Tuấn Anh sẽ giả danh Cảnh sát hình sự Công an Thành phố để dọa Nguyễn Tùng Lâm chỉ chỗ bán xe. Sau đó, khi biết được chỗ bán xe, cũng bằng thủ đoạn trên, Cảnh dọa anh Phạm Ngọc Đại để chiếm đoạt chiếc xe máy trên. Bị cáo Bùi Tuấn A, khi được Cảnh gợi ý về việc giả danh là Cảnh sát hình sự để chiếm đoạt xe máy thì đồng ý luôn. Mặc dù, Tuấn Anh không có lời nói, hành động nào tác động đến người bị hại mà chỉ đi theo Cảnh nhưng cũng mặc nhiên để Cảnh thực hiện hành vi phạm tội để cùng được hưởng lời bất chính. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo hình phạt tù mới tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Và mức hình phạt của bị cáo Cảnh phải cao hơn so với bị cáo Tuấn Anh.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải; Nhân thân bị cáo Cảnh có 02 tiền án tính đến nay đã được xóa nên áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo Cảnh một phần hình phạt. Đối với bị cáo Bùi Tuấn A chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại nên áp dụng điểm b,s,i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo Tuấn Anh một phần hình phạt. Bị cáo Tuấn Anh có nơi cư trú rõ ràng, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên cho bị cáo Tuấn Anh được cải tạo ngoài xã hội theo Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền. Song xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi

hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy, miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[4]. Vật chứng: Chiếc điện thoại di động Xphone X10 màu đen cùng 02 sim điện thoại thu giữ của bị cáo Tuấn Anh nhưng xét thấy bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Xphone X10 màu đen, cùng 02 sim điện thoại, theo biên bản bàn giao số 107 ngày 02/03/2018 tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

[5]. Bồi thường: Người bị hại là anh Phạm Ngọc Đại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 11.000.000 đồng tương đương với số tiền anh Đại đã bỏ ra để mua chiếc xe máy mà các bị cáo đã chiếm đoạt. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của anh Đại là có căn cứ nên chấp nhận và buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh Đại. Bị cáo Bùi Tuấn A đã bồi thường cho anh Đại số tiền 5.500.000 đồng. Nay anh Đại yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 5.500.000 đồng. Buộc bị cáo Cảnh phải bồi thường cho anh Đại số tiền 5.500.000 đồng.

Đối với Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Ngọc Anh, được Bùi Tuấn A đưa cho 500.000 đồng tiền các bị cáo Cảnh và Tuấn Anh phạm tội mà có. Do Trịnh Ngọc Anh đang ở độ tuổi vị thành niên nên buộc ông Trịnh Quang Đoàn là đại diện hợp pháp của anh Trịnh Ngọc Anh phải truy nộp lại số tiền 500.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[6]. Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, bị cáo Trần Quang C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang C và Bùi Tuấn A phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1, Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Quang C 15 (Mười lăm) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2017.

Căn cứ: Khoản 1, Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b,s,i, khoản 1,

Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bùi Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bùi Tuấn A về Ủy ban nhân dân phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để quản lý và giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

Căn cứ: - Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Tuấn A chiếc điện thoại di động Xphone X10 màu đen, imei1: 356448069215078, imei2: 356448069215086 cùng 02 sim điện thoại, theo biên bản bàn giao số 107 ngày 02/03/2018 tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Buộc bị cáo Trần Quang C phải bồi thường cho anh Phạm Ngọc Đại số tiền 5.500.000 đồng.

- Buộc ông Trịnh Quang Đoàn là đại diện hợp pháp của anh Trịnh Ngọc Anh phải truy nộp lại số tiền 500.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Cảnh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm: Ông: Nguyễn Gia Phúc

Bà: Ngô Thị Kim Vinh

Căn cứ vào điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 20 tháng 03 năm 2018 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với các bị cáo:

Bị cáo: Trần Quang C và Bùi Tuấn A

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

1. Về tội danh: Kết quả biểu quyết: $3/3 = 100\%$. Nhất trí.

Đủ cơ sở để kết luận:

Các bị cáo **Trần Quang C và Bùi Tuấn A** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự): $3/3 = 100\%$. Nhất trí.

Căn cứ: Khoản 1, Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Cảnh.

Căn cứ: Khoản 1, Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b,s,i, khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tuấn Anh.

3. Về mức hình phạt: $3/3 = 100\%$. Nhất trí.

Xử phạt: Trần Quang C 15 (Mười lăm) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2017.

Xử phạt: Bùi Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bùi Tuấn

Anh về Ủy ban nhân dân phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để quản lý và giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

4. Các vấn đề khác: 3/3 = 100%. Nhất trí.

□p dụng Điều 329 - Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Quang C 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ: - Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Tuấn A chiếc điện thoại di động Xphone X10 màu đen, imei1: 356448069215078, imei2: 356448069215086 cùng 02 sim điện thoại, theo biên bản bàn giao số 107 ngày 02/03/2018 tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Buộc bị cáo Trần Quang C phải bồi thường cho anh Phạm Ngọc Đại số tiền 5.500.000 đồng.

- Buộc ông Trịnh Quang Đoàn là đại diện hợp pháp của anh Trịnh Ngọc Anh phải truy nộp lại số tiền 500.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Cảnh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

